

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đào tạo thực hành, cập nhật nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn đáp ứng yêu cầu theo vị trí việc làm, xác nhận thời gian thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực hành, đủ điều kiện để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, phù hợp với yêu cầu theo vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, đáp ứng được nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

2. Yêu cầu

- Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành và đầy đủ chuyên khoa theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

- Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc có trách nhiệm phân công người hướng dẫn phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành (Người hướng dẫn thực hành đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP).

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Đối tượng áp dụng hướng dẫn thực hành

- Bác sĩ có văn bằng chuyên khoa (Nội khoa, ngoại khoa, nhi khoa, sản phụ khoa, răng hàm mặt, mắt, tai mũi họng, gây mê hồi sức, y học cổ truyền, chẩn đoán hình ảnh).

- Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản (Nội khoa, ngoại khoa, sản phụ khoa, gây mê hồi sức, chẩn đoán hình ảnh, y học cổ truyền, tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, phục hồi chức năng).

- Bác sĩ (bác sĩ y khoa, bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ y học cổ truyền, bác sĩ răng hàm mặt);

- Y sĩ đa khoa (trung cấp), y sĩ y học cổ truyền (trung cấp);

- Điều dưỡng (đại học, cao đẳng, trung cấp);

- Hộ sinh (đại học, cao đẳng, trung cấp);

- Kỹ thuật xét nghiệm y học (đại học, cao đẳng, trung cấp);

- Kỹ thuật hình ảnh y học (đại học, cao đẳng, trung cấp).

2. Thời gian áp dụng

Sau khi nộp bản công bố và được công khai trên cổng thông tin Sở Y tế Lạng Sơn và Website của TTYT khu vực Cao Lộc.

III. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VÀ NỘI DUNG ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

1. Hình thức đào tạo thực hành

Hướng dẫn thực hành lâm sàng tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng, thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

2. Nội dung đào tạo thực hành

a) Nội dung hướng dẫn thực hành đối với chức danh bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y dựa trên phạm vi hành nghề của người hành nghề tại Thông tư số 32/2023/TT/BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

b) Tập huấn (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung 2 - 4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;

- An toàn người bệnh;

- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

- Kiểm soát nhiễm khuẩn.

IV. THỜI GIAN THỰC HÀNH

1. Đối với người có văn bằng chuyên khoa sau khi được cấp văn bằng nhưng không nộp hồ sơ đề nghị tham gia kiểm tra đánh giá năng lực và không nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hành nghề trong vòng 24 tháng kể từ ngày được cấp thì phải thực hành lại về chuyên khoa đó 12 tháng.

TT	Chức danh	Thời gian thực hành	Chuyên khoa cấp xác nhận thực hành	Chuyên khoa thực hành
1	Bác sĩ CKCI Nội khoa	12 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CD	Nội khoa
2	Bác sĩ CKCI Nhi khoa	12 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CD	Nhi khoa
3	Bác sĩ CKCI Sản phụ khoa	12 tháng	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Sản phụ khoa
4	Bác sĩ CKCI Gây mê hồi sức	12 tháng	Khoa Ngoại	Gây mê hồi sức
5	Bác sĩ CKCI Ngoại khoa	12 tháng	Khoa Ngoại	Ngoại khoa
6	Bác sĩ CKCI Răng hàm mặt	12 tháng	Khoa Răng hàm mặt Mắt Tai mũi họng	Răng hàm mặt
7	Bác sĩ CKCI Mắt	12 tháng	Khoa Răng hàm mặt Mắt Tai mũi họng	Mắt
8	Bác sĩ CKCI Tai mũi họng	12 tháng	Khoa Răng hàm mặt Mắt Tai mũi họng	Tai mũi họng
9	Bác sĩ CKCI Y học cổ truyền	12 tháng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Y học cổ truyền
10	Bác sĩ CKCI Chẩn đoán hình ảnh	12 tháng	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh

2. Đối với người có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản:

TT	Chức danh	Thời gian thực hành	Chuyên khoa cấp xác nhận thực hành	Chuyên khoa thực hành
1	Bác sĩ có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản: Nội khoa, Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Gây mê hồi sức, Chẩn đoán hình ảnh, Y	Tổng thời gian đào tạo chuyên khoa cơ bản và thực hành	Tại các khoa tương ứng đã được đào tạo: Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CD, Khoa Ngoại, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, Khoa Răng hàm mặt - Mắt -	Tương ứng: Nội khoa, Sản phụ khoa, Gây mê hồi sức, Chẩn đoán hình ảnh

	học cổ truyền, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Mắt, Phục hồi chức năng	tại khoa tương ứng tối thiểu 18 tháng	Tai mũi họng, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.	ảnh, Y học cổ truyền, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Mắt, Phục hồi chức năng
--	--	---------------------------------------	---	---

3. Đối với người có các văn bằng sau: Bác sĩ (bác sĩ y khoa, bác sĩ y học dự phòng, bác sĩ Răng hàm mặt, bác sĩ y học cổ truyền), Y sĩ (y sĩ đa khoa, y sĩ y học cổ truyền), Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y xét nghiệm y học, Kỹ thuật y hình ảnh y học). Thực hành như sau:

TT	Chức danh	Thời gian thực hành	Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh	Khoa hướng dẫn thực hành
1	Bác sĩ y khoa và bác sĩ y học dự phòng	12 tháng	Nội nhi: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
			Ngoại: 02 tháng	Khoa Ngoại
			Phụ sản: 02 tháng	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
			Khám bệnh: 01 tháng	Khoa Khám bệnh
			RHM Mắt TMH: 02 tháng	Khoa RHM Mắt TMH
			YHCT và PHCN: 01 tháng	Khoa YHCT và PHCN
			Hồi sức cấp cứu: 3 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
2	Bác sĩ Răng hàm mặt	12 tháng	Răng hàm mặt: 09 tháng	Khoa RHM Mắt TMH
			Hồi sức cấp cứu: 03 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
3	Bác sĩ y học cổ truyền	12 tháng	Y học cổ truyền: 09 tháng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
			Hồi sức cấp cứu: 03 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
4	Y sĩ đa khoa	09 tháng	Nội - Nhi: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
			Ngoại: 01 tháng	Khoa Ngoại
			Khám bệnh: 1,5 tháng	Khoa Khám bệnh

			Chăm sóc SKSS và PS: 01 tháng	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
			RHM, Mắt TMH: 1,5 tháng	Khoa RHM Mắt TMH
			Hồi sức cấp cứu: 03 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
5	Y sĩ y học cổ truyền	09 tháng	Y học cổ truyền: 06 tháng	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng
			Hồi sức cấp cứu: 03 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
6	Điều dưỡng	06 tháng	Nội - Nhi: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
			YHCT và PHCN: 01 tháng.	Khoa YHCT và PHCN
			Truyền nhiễm: 01 tháng	Khoa Truyền nhiễm
			RHM, Mắt TMH: 01 tháng	Khoa RHM, Mắt TMH
			Khám bệnh: 01 tháng	Khoa Khám bệnh
			Hồi sức cấp cứu: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
7	Hộ sinh	06 tháng	Phụ sản: 05 tháng	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản
			Hồi sức cấp cứu: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
8	Kỹ thuật y xét nghiệm y học	06 tháng	Kỹ thuật xét nghiệm y học: 05 tháng	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh
			Hồi sức cấp cứu: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ
9	Kỹ thuật hình ảnh y học	06 tháng	Kỹ thuật hình ảnh y học: 05 tháng	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh
			Hồi sức cấp cứu: 01 tháng	Khoa Nội nhi cấp cứu HSTC và CĐ

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời lượng là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn này được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Lưu ý: Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất

khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa không quá 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó. Việc bảo lưu kết quả thực hiện theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

4. Số lượng người hướng dẫn và số lượng người thực hành có thể tiếp nhận

- Số lượng người thực hành dự kiến có thể tiếp nhận: Bác sĩ 50 người, điều dưỡng 40 người, hộ sinh 20 người, kỹ thuật y 20 người, y sỹ 30 người.

- Số lượng người hướng dẫn: *(Có phụ lục kèm theo)*.

5. Địa điểm thực hành

Tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng trực thuộc Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Xây dựng kế hoạch thực hành và công bố cơ sở là cơ sở đủ điều kiện hướng dẫn thực hành và đăng tải trên cổng thông tin của TTYT khu vực, Sở Y tế theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký thực hành hoàn thiện các thủ tục cần thiết để thực hành.

- Tham mưu ký Hợp đồng thực hành và quyết định phân công người hướng dẫn thực hành. Quản lý hồ sơ theo quy định.

- Tổng hợp danh sách học viên và người tham gia hướng dẫn thực hành.

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP về Sở Y tế, trong đó phải nêu rõ thời gian bắt đầu thực hành và dự kiến thời gian kết thúc thực hành.

- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh và danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên cổng thông tin của Sở Y tế, Trung tâm Y tế.

- Trình Giám đốc cấp giấy xác nhận cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

2. Các khoa, phòng chuyên môn

- Tuân thủ sự phân công về hướng dẫn thực hành của lãnh đạo Trung tâm Y tế.

- Tiếp nhận, quản lý, hướng dẫn thực hành cho học viên theo quy định.

- Nhận xét kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

- Phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng: Đăng tải Hồ sơ công bố thực hành; danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh và danh sách người đã hoàn thành quá trình thực hành trên Cổng thông tin của đơn vị.

- Phòng Tài chính - Kế toán: Tham mưu thực hiện thu kinh phí đào tạo học viên. Việc hạch toán, thu chi, quyết toán phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

3. Người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn của người đứng đầu cơ sở thực hành.
- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý vi phạm.
- Người trực tiếp hướng dẫn thực hành đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội quy quy định. Đánh giá nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thiện từng nội dung thực hành.
- Biểu mẫu đánh giá kết quả thực hành cho học viên chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét quá trình thực hành và mẫu đề thi theo thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế.

4. Người thực hành

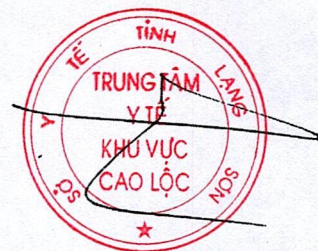
- Học viên phải tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành và đủ thời gian thực hành theo quy định.
- Tuân thủ nội quy, quy chế chuyên môn của cơ sở hướng dẫn thực hành và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Chủ động tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.
- Đóng kinh phí đầy đủ theo quy định của Trung tâm y tế khu vực Cao Lộc.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc. Đề nghị các khoa, phòng và cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Chu Đình Quế